

QUẢN LÝ CÁC KHOẢN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUA KHO BẠC NHÀ NƯỚC TỈNH LONG AN GIAI ĐOẠN 2021-2023: THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

Management of state budget revenues that are given to Long An provincial state treasury from 2021 to 2023: Current situation and solutions

Huỳnh Thị Mỹ Linh¹ và Phạm Xuân Thành²

¹Học viên cao học Trường đại học Kinh tế Công nghiệp Long An, Long An, Việt Nam
mylinhkt1987@gmail.com

²Giảng viên Trường Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An
pham.xuanthanh@daihoclongan.edu.vn

Tóm tắt — Hoạt động thu, chi ngân sách là một công việc quan trọng trực tiếp đến tiền và tài sản của Nhà nước, trong đó hoạt động thu ngân sách Nhà nước phải đảm bảo thu đúng, thu đủ, nhanh chóng, kịp thời, chính xác bảo đảm tuyệt đối an toàn tiền và tài sản của Nhà nước. Nghiên cứu đưa ra một số giải pháp và kiến nghị nhằm hoàn thiện quản lý thu ngân sách Nhà nước qua Kho bạc Nhà nước tỉnh Long An giai đoạn 2024- 2026 giúp ổn định nền tài chính quốc gia.

Abstract — Budget collection and expenditure activities are important tasks that directly affect the State's money and assets, in which the State budget collection activities must ensure correct, sufficient, fast, timely, accurate collection to ensure absolute safety of State money and assets. The study proposes a number of solutions and recommendations to improve the management of State budget collection through the State Treasury of Long An province in the period of 2024-2026 to help stabilize the national finance.

Từ khóa — Kho bạc Nhà nước (state treasury), quản lý thu (revenue management).

1. Giới thiệu

Ngân sách Nhà nước (gọi tắt là NSNN) đóng vai trò vô cùng quan trọng không chỉ đối với sự phát triển kinh tế nước ta mà còn đối với bất kỳ quốc gia nào trên thế giới. Việc quản lý và sử dụng có hiệu quả NSNN là trách nhiệm của Chính phủ, các tổ chức, và những đơn vị có sử dụng NSNN. Quản lý có hiệu quả những khoản thu NSNN có ý nghĩa hết sức to lớn về mặt kinh tế xã hội, góp phần nâng cao nguồn lực tài chính, thúc đẩy nền kinh tế phát triển.

Tuy nhiên cùng với sự phát triển mạnh mẽ trong lĩnh vực công nghệ thông tin và đầy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt tại Kho bạc Nhà nước (gọi tắt là KBNN) tỉnh Long An vẫn còn gặp nhiều khó khăn vướng mắc nhất định trong khi thực hiện nhiệm vụ quản lý thu NSNN.

2. Định dạng khổ giấy

2.1. Khái niệm về quản lý thu ngân sách Nhà nước qua Kho bạc Nhà nước

Hoạt động quản lý thu NSNN được tiến hành nhằm bảo đảm tập trung đầy đủ, đúng các nguồn thu hình thành quỹ NSNN. Yêu cầu này chỉ được đáp ứng khi kiểm tra, đối chiếu số liệu thu NSNN được tiến hành nhằm phát hiện và xử lý kịp thời những sai sót chế độ thu NSNN, tránh bỏ sót nguồn thu.

KBNN là một cơ quan trong hệ thống bộ máy quản lý thu NSNN ở Việt Nam, KBNN không thực hiện toàn bộ mọi nội dung của thu NSNN, mà chỉ thực hiện nhiệm vụ ở một số khâu của quy trình quản lý thu NSNN.

2.2. Nguyên tắc quản lý thu ngân sách Nhà nước qua Kho bạc Nhà nước

Thứ nhất, ngân sách Nhà nước được quản lý thống nhất theo nguyên tắc tập công khai, có phân công trách nhiệm gắn với quyền hạn, phân cấp quản lý giữa các ngành, các cấp.

Thứ hai, việc tổ chức thu NSNN được thực hiện theo quy định của Luật NSNN, Luật Quản lý Thuế và quy định khác của pháp luật về thu NSNN.

Thứ ba, về nguyên tắc, các khoản thu NSNN phải được nộp qua ngân hàng thương mại hoặc nộp trực tiếp tại KBNN.

Thứ tư, tất cả các khoản thu NSNN được hạch toán bằng đồng Việt Nam theo niên độ ngân sách, mục lục NSNN và được phân chia cho các cấp ngân sách theo tỷ lệ phần trăm (%) do cấp có thẩm quyền quy định.

Thứ năm, kiểm tra giúp phát hiện sai sót để có biện pháp kịp thời và đưa ra các cảnh báo phòng ngừa rủi ro trong các hoạt động quản lý thu NSNN qua KBNN, góp phần duy trì, ổn định hoạt động của KBNN.

2.3. Phương thức thu ngân sách Nhà nước qua Kho bạc Nhà nước

Thứ nhất, phương thức thu trực tiếp qua KBNN.

Thứ hai, phương thức thu qua cơ quan quản lý thu.

Thứ ba, phương thức thu qua các cơ quan được ủy nhiệm thu.

Thứ tư, phương thức phối hợp thu NSNN giữa KBNN - tài chính - thuế - hải quan – ngân hàng thương mại.

3. Thực trạng quản lý các khoản thu ngân sách Nhà nước qua Kho bạc Nhà nước tỉnh Long An giai đoạn 2021-2023

3.1. Thực trạng quản lý thu ngân sách Nhà nước qua Kho bạc Nhà nước tỉnh Long An

Trong giai đoạn 2021-2023, tình hình kinh tế, chính trị thế giới có nhiều biến động phức tạp, cùng với đại dịch Covid-19 và biến đổi khí hậu, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tăng trưởng kinh tế của Việt Nam nói chung

và tỉnh Long An nói riêng. Trong bối cảnh đó, dưới sự lãnh đạo của Chính phủ, sự nỗ lực, quyết tâm của các bộ, ngành, địa phương; việc triển khai các giải pháp chính sách tài khóa và tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội đã được điều hành chủ động, tích cực, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người dân. Bộ Tài chính đã chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt các Luật thuế và nhiệm vụ thu NSNN; tập trung triển khai các giải pháp chính sách thu NSNN như: Ban hành các chính sách miễn, giảm, giãn thuế, tiền thuê đất, phí và lệ phí.

Quốc hội, Chính phủ đã ban hành một số chính sách thu theo hướng miễn, giãn, giảm thuế suất: tiếp tục giảm 2% thuế giá trị gia tăng, giảm thuế bảo vệ môi trường đối với xăng dầu, giảm tiền cho thuê đất... để hỗ trợ doanh nghiệp và người dân phục hồi và phát triển sản xuất - kinh doanh, góp phần phục hồi tăng trưởng kinh tế, ổn định nền tài chính quốc gia.

3.2. Một số kết quả chung về quản lý thu ngân sách Nhà nước qua Kho bạc Nhà nước tỉnh Long An

KBNN Long An đã chủ động phối hợp chặt chẽ với cơ quan thu trên địa bàn thực hiện có hiệu quả các giải pháp, biện pháp theo chỉ đạo của Bộ Tài chính và của địa phương trong tổ chức thu NSNN, ban chỉ đạo thu thuế Tỉnh đã có sự tập trung chỉ đạo, kiểm tra đôn đốc, các ngành, địa phương tích cực quản lý thu NSNN nên đã tập trung nhanh, hạch toán đầy đủ, kịp thời, chính xác các khoản thu cho các cấp ngân sách; cung cấp thông tin, số liệu thu NSNN, liên tục phục vụ hiệu quả chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp.

Bảng 1. Kết quả thu ngân sách Nhà nước từ năm 2021-2023

DVT: Tỷ đồng, %

Nội dung	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Dự toán Hội đồng nhân dân giao đầu năm	15.583	17.355	20.159
Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn	19.286	23.339	21.213
Trong đó: Thu nội địa	14.447	18.824	17.681
Tỷ lệ thu ngân sách Nhà nước so với dự toán Hội đồng nhân dân giao đầu năm	123,76	134,48	105,22

Nguồn: Kho bạc Nhà nước Long An

Qua bảng 1, kết quả thu NSNN từ năm 2021 đến năm 2023 đã vượt dự toán thu

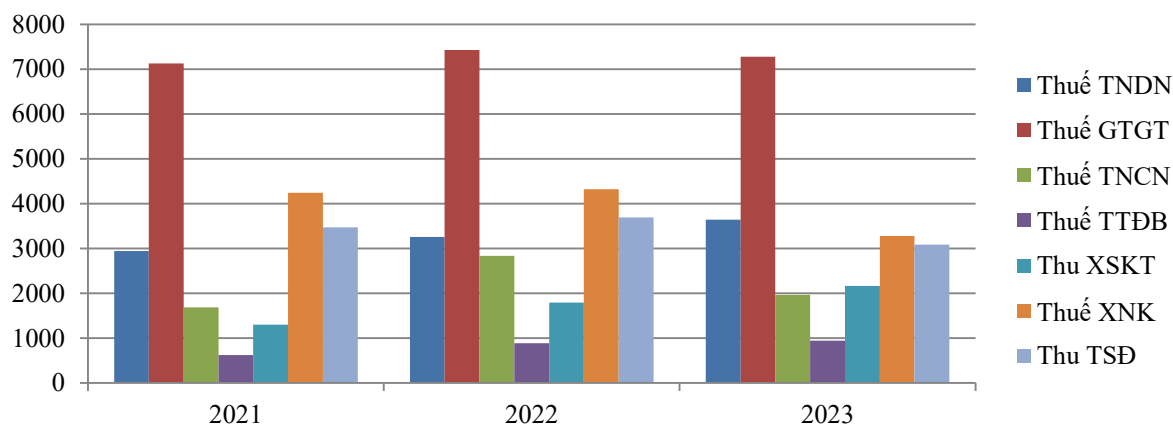
NSNN. Tổng thu ngân sách giai đoạn 2021-2023 trên 63.000 tỷ đồng, trung bình tăng

0,86%/năm. Tỷ lệ huy động vào ngân sách Nhà nước trên GRDP chiếm tỷ trọng bình quân 13,3%. Mặc dù năm 2021, do ảnh hưởng của tình hình dịch Covid-19 và năm 2023 do tình hình kinh tế xã hội nhiều khó khăn khiến tốc độ tăng thu bị ảnh hưởng nhưng về tổng thể.

Thu NSNN của tỉnh vẫn duy trì và đạt dự toán hàng năm góp phần ổn định cân đối thu, chi ngân sách, tạo nguồn lực cho hoạt động phòng, chống dịch và giúp Nhà nước thực hiện mục tiêu kinh tế và xã hội.

3.3. Phân tích các nội dung trong quản lý các khoản thu ngân sách Nhà nước qua Kho bạc Nhà nước tỉnh Long An

Theo kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025 của KBNN Long An.



Biểu đồ 1: Kết quả thu ngân sách Nhà nước một số loại thuế giai đoạn 2021-2023

Nguồn: Kho bạc Nhà nước Long An

Biểu đồ 1, cho ta thấy năm 2022 số thu các loại thuế đều tăng cao so với năm 2021, dẫn đến kết quả tổng thu NSNN năm 2022 cao kỷ lục (23.339 tỷ đồng). Số thu 2022 đạt cao ngoài các khoản thu theo dự toán thì chủ yếu do phát sinh các nghĩa vụ nộp năm 2021 nhưng do ảnh hưởng của dịch bệnh nên gặp khó khăn về tài chính chưa thực hiện nộp được trong năm 2021 chuyển sang năm 2022.

- Tập trung đầy đủ, kịp thời các khoản thu vào NSNN, phân đầu hoàn thành dự toán thu NSNN hàng năm.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu thu NSNN cho toàn bộ các khoản thu NSNN; triển khai các dịch vụ số về thu NSNN, tạo thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân trong việc nộp, theo dõi thông tin nộp NSNN trực tuyến và giảm thiểu chi phí tổ chức thu.

- Mở rộng sự tham gia của các NHTM, các tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian và đa dạng hóa các phương thức thanh toán điện tử trong quản lý thu NSNN.

Năm 2023 tuy hoàn thành dự toán thu NSNN của địa phương nhưng thấp hơn năm 2022 là do bối cảnh kinh tế còn nhiều khó khăn, thách thức: giá nguyên vật liệu tăng cao, thị trường tiêu thụ hẹp, nhiều doanh nghiệp giải thể hoặc dừng sản xuất, thu thuế thu nhập cá nhân từ chuyển nhượng bất động sản và lệ phí trước bạ Nhà đất giảm.

Bảng 2. Kết quả thu ngân sách Nhà nước qua ngân hàng thương mại giai đoạn 2021-2023

DVT: Tỷ đồng

Năm ngân sách	2021	2022	2023
Số thu ngân sách Nhà nước qua các ngân hàng có ủy nhiệm thu	20.526	23.750	20.928
Số món thu	488.933	586.324	492.719

Nguồn: Kho bạc Nhà nước Long An

Bảng 3. Số thu ngân sách Nhà nước bằng tiền mặt tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Long An

ĐVT: Tỷ đồng

Năm ngân sách	2021	2022	2023
Số thu ngân sách Nhà nước bằng tiền mặt	947	421	137
Số món thu	121.255	47.954	12.404

Nguồn: Kho bạc Nhà nước Long An

Bảng 2 là kết quả thu NSNN qua các ngân hàng ủy nhiệm thu từ năm 2021 đến năm 2023 nhìn chung là tăng qua các năm (năm 2022 tăng cao vượt bậc).

Bảng 3 cho thấy các khoản thu NSNN bằng tiền mặt đã có dấu hiệu giảm dần qua giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2023.

3.4. Hệ thống báo cáo thu và đối chiếu thu ngân sách Nhà nước của Kho bạc Nhà nước tỉnh Long An

Hệ thống báo cáo của KBNN Long An cơ bản đã cung cấp số liệu thu NSNN đảm bảo tính chính xác và minh bạch đáp ứng yêu

cầu quản lý thu NSNN phục vụ cho việc quản lý và điều hành của các cơ quan thu, cơ quan tài chính, chính quyền địa phương.

Báo cáo thu NSNN bao gồm báo cáo định kỳ (ngày, tháng, năm) và báo cáo quyết toán cuối năm.

KBNN Long An đang thực hiện báo cáo định kỳ số liệu thu, chi NSNN theo QĐ 359/QĐ-BTC nhằm phục vụ yêu cầu quản lý, điều hành của cấp ủy, chính quyền và các cơ quan quản lý tài chính ở trung ương và địa phương.

Bảng 4. Mẫu báo cáo thu ngân sách Nhà nước theo QĐ 359/BTCKHO BẠC NHÀ NƯỚC
KHO BẠC NHÀ NƯỚC LONG AN

Mẫu số : 03

BÁO CÁO SỐ LIỆU TỔNG THU VÀ VAY NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG ĐẾN NGÀY 28/12/2023

(Báo cáo theo 359/QĐ-BTC ngày 11 tháng 3 năm 2019)

Đvt: Tỷ đồng

STT	NỘI DUNG THU	Dự toán Hội đồng nhân dân giao							Lũy kế thực hiện							So sánh dự toán thực hiện (%)				
		Tổng số	Bao gồm:						Tổng số	Bao gồm:						Tổng số	Bao gồm:			
			DT TW giao	DT HĐND TỈNH giao				NSTW		NSDP				NSTW	NSDP					
				Tổng số	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Ngân sách xã			Tổng số	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Ngân sách xã		Tổng số		Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Ngân sách xã	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	
A	TỔNG THU NSDP (nội địa)		14.870	15.689	10.257,30	5.431,70	0,00	16.631	1.016	15.615	11.203	4.145	267		111,84	106,00				
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp Nhà nước		516	518,50	484,34	44,16		474	23	451	424	27	-		90,11	89,69	87,54			
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài		1.760	1.785	1.785			2.356	116	2.240	2.240	-	-		133,86	131,99	125,49			
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh		4.525	4.625,40	3.214,71	1.410,69		4.503	224	4.279	3.123	1.156	-		99,51	97,35	97,15			
4	Thuế thu nhập cá nhân		2.000	2.258,50	1.111,60	1.146,90		1.962	98	1.864	1.233	631	-		98,10	96,87	110,92			
5	Thuế bảo vệ môi trường		710	710	708,10	1,90		502	240	261	261	-	-		70,70	70,70	36,86			
6	Các loại phí, lệ phí		785	1.640,70	20,55	895,40		664	52	612	65	379	168		84,59	40,47	316,30			
	Trong đó: Lệ phí trước bạ		610	724,75		724,75		474	-	474	-	328	146		77,70	65,40				
7	Các khoản thu về nhà, đất		2.406	2.707,65	1.095,50	1.612,15		3.162	-	3.162	1.245	1.862	56		131,42	116,78	113,65			
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp		0,10	0,10		0,10		-	-	-	-	-	-							
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp		55	71,65		71,65		93	-	93	-	37	56		169,09	129,80				
	- Thu tiền cho thuê đất, thuê mặt nước		350	535	506,60	28,40		586	-	586	523	63	-		167,43	109,53	103,24			
	- Thu tiền sử dụng đất		2.000	2.100	588,00	1.512,00		2.481	-	2.481	720	1.761	-		124,05	118,14	122,45			
	- Thu tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước		0,90	0,90	0,90			1	-	1	1	-	-		111,11					
8	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết		1.610	1.610	1.610			2.169	-	2.169	2.169	-	-		134,72	134,72	134,72			
9	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tài nguyên nước		20	20	17,70	2,30		34	7	27	16	11	-		170,00	170,00	90,40			
10	Thu khác ngân sách		460	460	149,80	310,20		718	254	464	351	74	38		156,09	156,09	234,31			
11	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác		8	8		8,00		10	-	10	-	4	6		125,00	125,00				
12	Thu hồi vốn, thu có tức, lợi nhuận, lợi nhuận sau thuế		60	60	60,00			77	-	77	76	-	-		128,33	128,33	126,67			
B	VAY CỦA CHÍNH QUYỀN CẤP TỈNH							38	-	38	38	-	-							
1	Vay từ phát hành trái phiếu chính quyền địa phương																			

Nguồn: Kho bạc Nhà nước Long An

4. Giải pháp và kiến nghị quản lý các khoản thu ngân sách Nhà nước qua Kho bạc Nhà nước tỉnh Long An giai đoạn 2024 - 2026

4.1. Định hướng thu ngân sách Nhà nước qua Kho bạc Nhà nước tỉnh Long An

Cải cách theo hướng công khai, minh bạch, phù hợp với các thông lệ và chuẩn mực quốc tế, đảm bảo thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí, đặc biệt nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng các nguồn lực của quốc gia, đẩy mạnh chuyển đổi số, hiện đại hóa hệ thống thu NSNN.

Thu ngân sách bền vững phải dựa vào cơ cấu nguồn thu từ các hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng là nền tảng; giảm sự phụ thuộc vào nguồn thu từ đầu giá quyền sử dụng đất, cho thuê đất, khai thác tài nguyên.

Chiến lược thu hút đầu tư và xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng trong những năm qua đã giúp tỉnh trở thành điểm sáng trong thu hút đầu tư, nhất là đầu tư nước ngoài.

4.2. Giải pháp quản lý các khoản thu ngân sách Nhà nước qua Kho bạc Nhà nước tỉnh Long An

Đẩy mạnh phối hợp thu với các ngân hàng thương mại trên địa bàn, mở rộng phạm vi, đối tượng triển khai phối hợp thu NSNN. Trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng các công cụ thanh toán hiện đại vào hoạt động kế toán thu nhằm tập trung nhanh các khoản thu vào NSNN và tạo thuận lợi mọi lúc mọi nơi cho đối tượng nộp thuế.

Phối hợp với các cơ quan thu trong quản lý, hạch toán thu NSNN. Phối hợp đồng bộ trong kiểm tra, hạch toán các khoản thu, đảm bảo tính chính xác của số liệu thu NSNN.

Nâng cao hiệu quả báo cáo thu và đối chiếu thu NSNN, Sử dụng công nghệ thông tin để tạo báo cáo thu dễ theo dõi, giảm thiểu sai sót đồng thời đảm bảo sự đối chiếu chính xác giữa các dữ liệu thu NSNN. Cải thiện tần suất báo cáo và đối chiếu số liệu thu để kịp thời xử lý các sai lệch.

Nâng cao trình độ cán bộ và bộ máy quản lý thu NSNN. Tổ chức các chương trình đào tạo định kỳ cho cán bộ về nghiệp vụ thu

NSNN và hạch toán tài chính. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá hiệu suất làm việc của cán bộ trong bộ máy quản lý thu NSNN.

Ứng dụng công nghệ thông tin, chương trình ứng dụng vào quản lý các khoản thu NSNN. Đầu tư vào hệ thống công nghệ thông tin hiện đại, tạo điều kiện cho việc tự động hóa quy trình thu NSNN. Áp dụng các phần mềm quản lý tài chính công để tối ưu hóa việc theo dõi và xử lý dữ liệu thu NSNN.

Nâng cao ý thức trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có nghĩa vụ nộp thuế. Đẩy mạnh tuyên truyền để tăng cường ý thức trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong việc nộp thuế đúng hạn, đúng quy định bảo đảm công bằng, công khai, dân chủ nghĩa vụ nộp thuế giữa các thành phần kinh tế; thu đúng, thu đủ, sát thực tế các tập thể, cá nhân kinh doanh.

Tăng cường kiểm tra và đánh giá. Áp dụng hệ thống đánh giá hiệu quả quản lý thu, xác định các điểm yếu và đề xuất biện pháp cải thiện. Xây dựng quy trình kiểm tra định kỳ và đột xuất các khoản thu NSNN. Tăng cường áp dụng các hình thức xử lý nghiêm khắc đối với các trường hợp vi phạm, hạn chế đến mức thấp nhất thất thu NSNN.

Tạo sự minh bạch và thông tin cho người dân, công khai thủ tục thu NSNN để người dân và doanh nghiệp dễ tiếp cận. Phát triển các kênh thông tin trực tuyến, cung cấp công cụ tra cứu nghĩa vụ thuế cho người dân.

4.3. Một số định hướng phát triển trong tương lai cho quá trình quản lý thu ngân sách qua Kho bạc Nhà nước tỉnh Long An

Số hóa toàn bộ quy trình thu NSNN từ kê khai, nộp thuế đến báo cáo; phát triển cổng thanh toán trực tuyến, hóa đơn điện tử và các công cụ hỗ trợ người nộp thuế.

Áp dụng chính sách thu đối với thương mại điện tử, dịch vụ số và các giao dịch tài chính trực tuyến. Thu hút đầu tư vào các khu công nghiệp, phát triển các ngành công nghiệp xanh, năng lượng tái tạo, và công nghệ cao.

Áp dụng công nghệ để theo dõi các giao dịch thu ngân sách, phát hiện sớm các bất thường và rủi ro. Nâng cao năng lực kiểm

soát nội bộ tại KBNN, đảm bảo tuân thủ quy trình và ngăn ngừa gian lận trong thu NSNN. Tăng cường phối hợp với cơ quan thuế, hải quan và NHTM trong việc giám sát, đối chiếu và kiểm soát nguồn thu.

Tăng cường quan hệ với IMF, WB, ADB để nhận hỗ trợ kỹ thuật và tài trợ phát triển hạ tầng tài chính. Hợp tác quốc tế để tiếp nhận công nghệ tài chính mới như thanh toán điện tử, quản lý thu bằng trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data).

Đảm bảo thông tin về thu NSNN được công khai giúp người dân và doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận. Công bố báo cáo chi tiết thu ngân sách định kỳ, đảm bảo tính chính xác của các khoản thu NSNN.

Hướng tới tài chính bền vững, tăng cường thu từ các ngành năng lượng tái tạo, công nghiệp xanh và áp dụng thuế môi trường. Đảm bảo các dự án sử dụng NSNN mang lại lợi ích lâu dài, ưu tiên các dự án có tính bền vững về kinh tế và môi trường.

Hợp tác, tìm kiếm hỗ trợ tài chính và kỹ thuật từ IMF, WB, và ADB để nâng cao năng lực quản lý tài chính. Khuyến nghị sử dụng dự án và đầu tư thông minh. Tập trung đầu tư vào các dự án mang lại lợi ích bền vững cho NSNN và cộng đồng, đặc biệt là hạ tầng xanh và công nghệ sạch.

5. Kết luận

NSNN luôn được xem là nguồn tài chính quan trọng cho quá trình vận hành và hoạt động của mọi quốc gia. Trong đó thu NSNN chính là một trong những công cụ tài chính quan trọng thực hiện điều tiết vĩ mô nền kinh tế. Chính sách trong quản lý thu NSNN cần hướng đến hoàn thiện về phương thức, quy trình, hệ thống chứng từ thu NSNN nhằm đơn giản hoá thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho đối tượng nộp. Hiện đại hoá công nghệ thông tin cùng với mở rộng mạng lưới phối hợp thu NSNN với hệ thống các ngân hàng thương mại uy tín trên địa bàn nhằm tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người nộp thuế.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Tài chính (2011). *Thông tư số 85/2011/TT-BTC của Bộ Tài chính về hướng*

dẫn quy trình phối hợp thu NSNN giữa KBNN - Tổng cục Thuế - Tổng cục Hải quan và các ngân hàng thương mại.

- [2] Bộ Tài chính (2013). *Thông tư số 08/2013/TT-BTC của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện Kế toán Nhà nước áp dụng cho Hệ thống thông tin quản lý NS và Kho bạc (TABMIS); các văn bản liên quan của ngành, địa phương hướng dẫn quản lý thu NSNN qua KBNN.*
- [3] Bộ Tài chính (2016). *Thông tư 84/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn thủ tục thu nộp ngân sách Nhà nước đối với các khoản thuế và thu nội địa.*
- [4] Bộ Tài chính (2016). *Thông tư số 324/2016/TT-BTC của Bộ tài chính quy định về hệ thống mục lục NSNN.*
- [5] Chính phủ (2007). *Quyết định số 138/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển Kho bạc Nhà nước đến năm 2020.*
- [6] Chính phủ (2016). *Nghị định số 163/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật ngân sách Nhà nước.*
- [7] Chính phủ (2020). *Nghị định số 11/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Kho bạc Nhà nước.*
- [8] Đoàn Thị Hồng (2022). *Tài liệu giảng dạy tài chính tiền tệ*, Trường Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An.
- [9] Kho bạc Nhà nước (2020). *Công văn 3545/KBNN-KTNN của KBNN hướng dẫn thực hiện Chế độ kế toán NSNN và hoạt động nghiệp vụ Kho bạc Nhà nước.*
- [10] Kho bạc Nhà nước (2022). *Quyết định số 1953/QĐ-KBNN ngày 29/4/2022 của KBNN về việc phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trong hệ thống KBNN đến năm 2025.*
- [11] Ủy ban nhân dân tỉnh Long An (2022). *Quyết định 07/2022/QĐ-UBND của UBND Tỉnh Long An về Triển khai thực hiện Nghị quyết số 20/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách trên địa bàn Tỉnh Long An giai đoạn 2022-2025.*
- [12] Quốc Hội (2015), *Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13.*

Ngày nhận bài: 27/9/2024

Ngày phản biện: 05/3/2025

Ngày duyệt đăng: 22/3/2025